MÔ TẢ BẢNG

DOI_TAC(**MaDT**, TenDT, NguoiDaiDien, MaKV, SoChiNhanh, SLDH, MaLoai, DiaChiKD, SoDT, Email, MaSoThue)

Tân từ: Đối tác của hệ thống là các nhà doanh nghiệp có nhu cầu vận chuyển hàng hóa, sản phẩm, thực phẩm, ... đến khách hàng. Mỗi đối tác cần có một mã để phân biệt với các đối tác khác, tên đối tác, người đại diện, mã khu vực, số chi nhánh, số lượng đơn hàng mỗi ngày, mã loại hàng vân chuyển, địa chỉ kinh doanh, số điện thoại, email, mã số thuế

CHI_NHANH (MaCN, MaDT, MaKV, DiaChiCuThe)

Tân từ: Mỗi đối tác sẽ có một hay nhiều chi nhánh. Mỗi chi nhánh cần có một mã để phân biệt với các chi nhánh khác và có những thông tin khác gồm: mã đối tác, mã khu vực, địa chỉ cụ thể

LOAI HANG (MaLoai, TenLoai)

Tân từ: Mỗi loại hàng có một mã để phân biệt và tên của loại hàng đó

HOP_DONG (MaHD, MaDT, SoCNDangKy, TG_HieuLucHD, PhanTramHoaHong)

Tân từ: Đối tác sau khi đã đăng ký thông tin thành công cần lập hợp đồng để được phục vụ. Hợp đồng gồm có: mã hợp đồng, số lượng chi nhánh đăng ký, thời gian hiệu lực, phần trăm hoa hồng theo quy định hiện tại của công ty

CT_HOPDONG (MaHD, MaCN)

Tân từ: Chi tiết hợp đồng thể hiện hợp đồng được áp dụng với những chi nhánh nào. Mỗi chi tiết hợp đồng gồm: mã hợp đồng và mã chi nhánh

DON_HANG (**MaDH**, MaDT, MaKH, HinhThuc_ThanhToan, TenDuong, MaKV, TongPhiSP, PhiVanChuyen, TinhTrangDH)

Tân từ: Mỗi đơn hàng cần có một mã để phân biệt với các đơn hàng khác ngoài ra còn có: mã khách hàng, hình thức thanh toán, tên đường, mã khu vực, tổng phí sản phẩm, phí vận chuyển, tình trạng đơn hàng.

CT DONHANG (MaDH, MaSP, Soluong)

Tân từ: Một đơn hàng có thể có nhiều loại sản phẩm, chi tiết đơn hàng cho biết những sản phẩm nào thuộc về đơn hàng nào. Mỗi chi tiết đơn hàng gồm: mã đơn hàng, mã sản phẩm, số lượng cho từng loại sản phẩm

KHACH HANG (MaKH, TenKH, SoDT)

Tân từ: Mỗi khách hàng cần một mã để phân biệt với các khách hàng khác, ngoài ra còn có: tên khách hàng, số điện thoại

KHU VUC (MaKV, Quan, Tinh)

Tân từ: Mỗi khu vực cần có một mã để phân biệt với các khu vực khác, ngoài ra còn có các thông tin như: quận, tỉnh

SAN_PHAM (MaSP, MaCN, TenSanPham, Loai, Gia)

Tân từ: Mỗi sản phẩm cần có một mã để phân biệt với các sản phẩm khác, ngoài ra còn có các thông tin như: mã chi nhánh cung cấp sản phẩm, tên sản phẩm, loại sản phẩm và giá của sản phẩm đó

TAI_XE (<u>MaTX</u>, HoTen, Cmnd, SoDT, DiaChi, BienSo, MaKV, Email, TaiKhoanNH)
Tân từ: Mỗi tài xế cần có một mã để phân biệt với các tài xế khác, ngoài ra còn có: họ tên của tài xế, chứng minh nhân dân, số điện thoại, địa chỉ, biển số xe, mã khu vực, email, tài khoản ngân hàng

GIAO_HANG(MaTX, MaDH, HoaHong)

Tân từ: Tài xế tiếp nhận đơn hàng và giao hàng, những đơn hàng mà tài xế tiếp nhận và tiền hoa hồng cho từng đơn hàng sẽ được lưu lại. Thủ tục giao hàng cần có mã tài xế, mã đơn hàng, tiền hoa hồng cho tài xế ứng với đơn hàng đó

MÔ TẢ THUỘC TÍNH

Quan hệ	Thuộc tính	Diễn giải	Kiểu dữ liệu
	MaDT	Mã đối tác	varchar(20)
	TenDT	Tên đối tác	nvarchar(50)
	NguoiDaiDien	Người đại diện	nvarchar(50)
	MaKV Mã khu vực		varchar(20)
	SoChiNhanh	Số chi nhánh	int
DOI_TAC	SLDH	Số lượng đơn hàng mỗi ngày	int
	MaLoai	Mã loại	varchar(20)
	DiaChiKD Địa chỉ kinh doanh		nvarchar(50)
	SoDT	Số điện thoại	varchar(15)
	Email	Email	varchar(50)
	MaSoThue	Mã số thuế	varchar(20)
	MaCN	Mã chi nhánh	varchar(20)
CHI_NHANH	MaDT	Mã đối tác	varchar(20)
	MaKV	Mã khu vực	varchar(20)

	DiaChiCuThe	Địa chỉ cụ thể	nvarchar(50)
	MaLoai	Mã loại	varchar(20)
LOAI_HANG	TenLoai	TenLoai Tên loại	
	MaHD	Mã hợp đồng	varchar(20)
	MaDT	Mã đối tác	varchar(20)
HOP_DONG	SoCNDangKy Số chi nhánh ở ký		varchar(15)
	TG_HieuLucHD Thời gian hiệu lực của hợp đồng		nvarchar(10)
	PhanTramHoaHong Phầm trăm hoa hồng		float
a=a==aa	MaHD	Mã hợp đồng	varchar(20)
CT_HOPDONG	MaCN	Mã chi nhánh	varchar(20)
	MaDH	Mã đơn hàng	varchar(20)
	MaDT Mã đối tác		varchar(20)
	MaKH	MaKH Mã khách hàng	
	HinhThuc_ThanhToan	Hình thức thanh toán	nvarchar(50)
DON_HANG	TenDuong	Tên Đường	nvarchar(50)
	MaKV	Mã khu vực	varchar(20)
	TongPhiSP	Tổng phí các sản phẩm đã mua	float
	PhiVanChuyen	Phí vận chuyển	float
	TinhTrangDH	Tình trạng đơn hàng	nvarchar(50)
CT_DONHANG	MaDH	Mã đơn hàng	varchar(20)
	MaSP	Mã sản phẩm	varchar(20)
	SoLuong	Số lượng của mỗi loại sản phẩm	int
	MaKH	Mã khách hàng	varchar(20)

	TenKH	Tên khách hàng	nvarchar(50)
KHACH_HANG	SoDT	Số điện thoại	varchar(15)
	MaKV	Mã khu vực	varchar(20)
KHU_VUC	Quan	Quận	nvarchar(50)
	Tinh	Tỉnh	nvarchar(50)
	MaSP	Mã sản phẩm	varchar(20)
0.11. 511.11	MaCN Mã chi nhánh		varchar(20)
SAN_PHAM	TenSanPham	Tên sản phẩm	nvarchar(50)
	Loai	Loại sản phẩm	varchar(20)
	Gia	Giá sản phẩm	float
	MaTX	Mã tài xế	varchar(20)
	HoTen	Họ tên	nvarchar(50)
	Cmnd	Chứng minh nhân dân	varchar(15)
TAI_XE	SoDT	Số điện thoại	varchar(15)
	DiaChi	Địa chỉ	nvarchar(100)
	BienSo	Biển số xe	varchar(15)
	MaKV	Mã khu vực	varchar(20)
	Email	Email	varchar(50)
	TaiKhoanNH	Tài khoản ngân hàng	nvarchar(100)
GIAO_HANG	MaTX	Mã tài xế	varchar(20)
	MaDH	Mã đơn hàng	varchar(20)
	HoaHong	Hoa hồng	money